

QUY CHẾ
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG
CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA THƯỢNG NĂM HỌC 2022 - 2023

*(Ban hành theo Quyết định số 44/QĐ-THGT ngày 10 tháng 10, năm 2022
của Hiệu trưởng trường Tiểu Học Gia Thượng)*

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong tất cả các hoạt động của trường Tiểu học Gia Thượng. Những vấn đề cụ thể hóa của quy chế thực hiện dân chủ sẽ được thể hiện ở quy định chức năng nhiệm vụ và quy chế làm việc của nhà trường.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích việc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

1. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

3. Huy động tiềm năng trí tuệ của CB, GV, NV góp phần xây dựng nề nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và các tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật nhà nước.

4. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu giáo dục thủ đô.

5. Thực hiện tốt Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019; Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT V/v Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở GD công lập.

6. Thực hiện Quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”; Cụ thể:

- *Dân biết*: Cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh được biết:

+ Các quy định của Đảng, nhà nước, của ngành GD liên quan đến mọi hoạt động của nhà trường; Những chủ trương chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước đối với nhà giáo, cán bộ, công chức. Giải quyết các chế độ, quyền lợi về đời sống vật chất, tinh thần cho nhà giáo, cán bộ, công chức, cho người học. Việc thực hiện, nâng bậc lương, thuyên chuyển, khen thưởng, kỷ luật.

+ Các điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính của nhà trường. Những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất; Công khai các khoản đóng góp của người học, việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ thu chi, quyết toán theo quy định hiện hành.

+ Chất lượng, số lượng đội ngũ CBGV, NV và phân công lao động của nhà trường;

+ Chiến lược phát triển nhà trường, kế hoạch hoạt động của nhà trường từng giao đoạn, từng năm học cụ thể;

+ Chất lượng giáo dục thực tế và mục tiêu của nhà trường;

- *Dân bàn*: theo đúng chức trách nhiệm vụ của mình, các thành viên liên quan đến nhà trường được tham gia bàn bạc, trao đổi, thỏa thuận, thống nhất ý kiến (thậm chí là hiến kế) đối với từng nhiệm vụ cụ thể, từng hoạt động nhà trường để quá trình triển khai các hoạt động phát huy được trí tuệ tập thể, tạo được sự đồng thuận đem lại hiệu quả cao. Do vậy, dân chủ phải đi đôi với kỉ cương, kỉ luật, thiếu số phục tùng đa số, tránh tư tưởng bè phái, cục bộ thiếu tính xây dựng khi bàn bạc.

- *Dân làm*: Phân công lao động hợp lý, phù hợp với năng lực sở trường của các thành viên, không chồng chéo... Các hoạt động của nhà trường cần sự tham gia trực tiếp của các tổ chức đoàn thể, các tổ nhóm chuyên môn, các thành viên tham gia trực tiếp để đảm bảo sự giám sát, hỗ trợ nhau cho hiệu quả.

- *Dân kiểm tra*: Là quá trình giám sát mọi hoạt động của nhà trường để kịp thời tác động, điều chỉnh, góp ý cho các hoạt động diễn ra đúng quy định, đạt hiệu quả cao. Việc kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, lẫn nhau giữa người quản lí và người được quản lí, giữa các thành viên trong nhà trường theo đúng quy định và sự phân công của lãnh đạo nhà trường. (đó là Hội đồng trường, Ban kiểm tra nội bộ, ban thanh tra nhân dân, đại diện các đoàn thể, các thành viên trong nhà trường...)

Điều 3. Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của Hội đồng trường, các Tổ chuyên môn, của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản HCM, Đội Thiếu niên TP HCM, Ban đại diện CMHS trường.

2. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm, dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường.

3. Kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ, làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

CHƯƠNG II DÂN CHỦ TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường tiểu học và các quy định của pháp luật có liên quan. Đồng thời có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

- Quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về toàn bộ hoạt động của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, nhà giáo, viên chức, của người học trong quy chế này.

- Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thông qua họp hội đồng giáo dục, sinh hoạt tổ, hoạt động đoàn thể, hội phụ huynh học sinh, trao đổi trực tiếp của cá nhân... và có biện pháp giải quyết theo đúng chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước, theo nội quy, quy chế, điều lệ nhà trường và phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao của Hiệu trưởng. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Hiệu trưởng thì phải thông báo cho cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường biết và báo cáo lên cấp trên.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ sở giáo dục; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của cơ sở giáo dục.

- Hội nghị công chức - viên chức: 1 lần/ năm.

- Hội đồng trường: Ít nhất 3 lần/năm (Đầu năm học, cuối HKI, Cuối HKII) và trong trường hợp cần thiết để giải quyết những vấn đề phát sinh.

- Hội đồng sư phạm nhà trường: 1 lần/ tháng.

- Hàng tuần họp hội ý giữa Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng. (Thứ 2 hàng tuần hoặc khi có công việc đột xuất phát sinh)

- Hàng tháng họp giao ban Ban Giám hiệu với Bí thư chi bộ, các Tổ trưởng, Chủ tịch Công Đoàn và Bí thư Đoàn Thanh niên (Hội đồng tư vấn) để đánh giá kết quả thực hiện công tác tháng đã qua, lắng nghe ý kiến đóng góp và định ra những nhiệm vụ chủ yếu thực hiện trong tháng tới. (Khoảng từ ngày 25 đến ngày làm việc cuối cùng của tháng).

- Cuối học kì I và cuối năm học tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động và tổ chức khen thưởng tại trường học.

- Hàng tháng và cuối năm thực hiện đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác và hoạt động chung của nhà trường, công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân. (Công khai vào ngày làm việc cuối cùng hàng tháng, của năm học)

4. Lắng nghe phản ánh, phê bình của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Khi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu diếm, bưng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ trong nhà trường.

9. Phối hợp với Công an tổ chức hội nghị viên chức, người lao động của nhà trường mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của cơ sở giáo dục; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng cơ sở giáo dục; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

Điều 6. Trách nhiệm của hội đồng trường:

Hội đồng trường của nhà trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của trưởng các đơn vị trực thuộc và thuộc cơ sở giáo dục:

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong đơn vị.

3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong đơn vị, giữa các đơn vị với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban Thanh tra nhân dân trong cơ sở giáo dục:

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường

2. Ban thanh tra dân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Mục 2

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 9: Những việc hiệu trưởng phải công khai:

1. Những việc phải công khai để cán bộ, giáo viên, nhân viên biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của cơ sở giáo dục;

b) Các nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần, kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của cơ sở giáo dục;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản; trang thiết bị; kết quả kiểm soát của cơ sở giáo dục;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

f) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ sở giáo dục đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong cơ sở giáo dục;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo; cán bộ quản lý và người lao động quy định tại Điều 11 của Quy chế này;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ sở giáo dục.

2. Những việc phải công khai để học sinh, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của cơ sở giáo dục liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 10: Hình thức, thời điểm và thời gian công khai:

1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, nhà trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại bảng tin trường.

b) Thông báo tại hội nghị viên chức, người lao động của trường; thông báo tại các cuộc đối thoại trong trường.

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường

d) Thông báo cho trưởng các tổ trưởng chuyên môn, trưởng các bộ phận thuộc nhà trường và yêu cầu thông báo đến cán bộ, giáo viên, nhân viên làm việc trong các tổ, bộ phận đó.

e) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn trường

f) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của trường.

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh phải được nhà trường công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với những việc phải công khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được giao ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan đơn vị, cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ sở giáo dục thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh phải được nhà trường công khai vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Mục 3

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 11. Những việc cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người học tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của nhà trường;

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường;

c) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;

d) Các phương pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

f) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Các nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục.

2. Những việc người học tham gia ý kiến

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của cơ sở giáo dục;

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chế độ chính sách của Nhà nước;

d) Nội quy, quy định của cơ sở giáo dục có liên quan đến người học;

e) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong cơ sở giáo dục có liên quan đến người học.

Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến:

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, các cơ sở giáo dục áp dụng những hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với hiệu trưởng
2. Thông qua hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động của nhà trường; thông qua đối thoại tại nhà trường.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học tham gia ý kiến.
3. Thông qua hộp thư điện tử của đơn vị đề nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến.

Mục 4

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 13. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho nhà trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học trong nhà trường.
5. Giải pháp khiếu nại, tố cáo trong nhà trường..

Điều 14. Hình thức giám sát, kiểm tra

Nhà trường tổ chức để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của trường.
3. Thông qua hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 15. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định
- e) Thời gian giải quyết từng loại công việc;

2. Chỉ đạo và kiểm tra nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của cơ sở giáo dục cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 16. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại phòng Hội đồng của trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức chưa biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 17. Đối thoại tại cơ sở giáo dục

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên, học sinh với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với hiệu trưởng. Đối thoại trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của cơ sở giáo dục.

Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp trên xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, cơ sở giáo dục vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 19. Quan hệ giữa hiệu trưởng với đơn vị trực thuộc và thuộc cơ sở giáo dục:

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các đơn vị. Khi người đứng đầu đơn vị đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 20. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm thực hiện sự chỉ đạo của Quận ủy, UBND quận Long Biên, Đảng ủy, UBND phường Ngọc Thụy về công tác giáo dục trên địa bàn và đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết định những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và chăm lo quyền lợi học tập của học sinh.

CHƯƠNG IV

CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG, ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG, NÂNG LƯƠNG, NHÂN XÉT ĐÁNH GIÁ CB,VC

Điều 21. Hợp đồng giáo viên, nhân viên

1. Căn cứ chỉ tiêu biên chế, quỹ tiền lương được UBND thành phố giao hàng năm; căn cứ nhu cầu vị trí làm việc và tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức về số lượng, chất lượng công chức cần bổ sung để lập kế hoạch hợp đồng hoặc đề xuất UBND quận về giáo viên, nhân viên còn thiếu.

2. Việc hợp đồng giáo viên, nhân viên phải công khai và thông qua kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ của người phụ trách chuyên môn.

Điều 22. Đào tạo bồi dưỡng cán bộ giáo viên, nhân viên

*** Công tác kế hoạch**

Hàng năm BGH và kế toán căn cứ nhu cầu công tác, chức danh, tiêu chuẩn cán bộ, công chức để lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, nhằm từng bước hoàn thiện và tiêu chuẩn hóa trình độ đội ngũ cán bộ, công chức và thông báo để toàn thể cán bộ công chức nhà trường biết, tham gia ý kiến.

*** Học tập, bồi dưỡng**

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch để cán bộ, công chức được học tập nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận, chính trị và năng lực thực tiễn. Gắn chức danh tiêu chuẩn cán bộ, công chức với trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của cán bộ, công chức và có chế độ, chính sách thỏa đáng để động viên, khuyến khích cán bộ công chức đi học tập, bồi dưỡng.

*** Trách nhiệm của cán bộ, viên chức đi học**

Cán bộ, viên chức được cử đi học phải thực hiện tốt quy định của trường; hết thời gian học phải đạt được kết quả tốt, được cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp.

Điều 23. Công tác quy hoạch cán bộ

1. Trên cơ sở quy hoạch cán bộ, yêu cầu, nhiệm vụ của tổ chức và phải căn cứ vào chức danh tiêu chuẩn cán bộ, đảm bảo tính ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động quản lý điều hành.

2. Sau khi có ý kiến của cấp ủy cơ quan quản lý cán bộ; cơ quan tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, viên chức bằng cách bỏ phiếu tín nhiệm, đảm bảo dân chủ; tổng hợp ý kiến báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định- thực hiện đúng hướng dẫn của UBND thành phố.

3. Cán bộ sau khi đề bạt, phải được theo dõi, giúp đỡ thường xuyên về chuyên môn nghiệp vụ, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong lãnh đạo, tinh thần trách nhiệm trong công tác.

Điều 24. Nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn.

Các chế độ chính sách của Nhà nước và quy định của Thành phố về nâng bậc lương, chuyển ngạch, nâng ngạch phải được phổ biến thông báo công khai để cán bộ, công chức nhà trường được biết vào cuộc họp HĐSP hàng tháng.

Điều 25. Đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên

* **Nội dung đánh giá:** Theo quy định hiện hành.

* **Quy trình đánh giá:** Đánh giá phân loại công chức, viên chức theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ; Quyết định số 14/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 04/5/2007 Quy định về Chuẩn nghề nghiệp của GV tiểu học; Công văn Số: 616/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 05/02/2010 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn đánh giá xếp loại GV tiểu học theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGD&ĐT; Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD về ban hành Quy định chuẩn Hiệu trưởng. Thông tư số 20/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD về ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Quyết định 3814/QĐ-TU của Thành uỷ Hà Nội ngày 16/5/2018 v/v ban hành Quy định khung tiêu chí đánh giá hàng tháng đối với CB,CC,VC, lao động hợp đồng trong hệ thống chính trị TP Hà Nội.

Điều 26. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ viên chức

Công khai chế độ chính sách của Nhà nước và các quy định của Thành phố về công tác thi đua - khen thưởng, kỷ luật để cán bộ, viên chức, người lao động trong nhà trường biết.

* **Khen thưởng**

1. Khen thưởng cán bộ công chức do Hội đồng thi đua - khen thưởng của nhà trường xem xét trên cơ sở đánh giá kết quả công tác hàng năm hoặc đột xuất của cán bộ, công chức.

2. Hội đồng thi đua khen thưởng công khai danh sách cá nhân, đơn vị được khen thưởng để lấy ý kiến tham gia của cán bộ, công chức; trong thời gian 7 ngày cán bộ, viên chức, người lao động có ý kiến phản ánh với thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường.

3. Hội đồng thi đua khen thưởng có trách nhiệm tổng hợp, kiểm tra các ý kiến phản ánh của cán bộ, viên chức, người lao động và báo cáo Hội đồng xem xét quyết định.

* Kỷ luật

1. Khi xem xét xử lý kỷ luật viên chức, người lao động Hội đồng kỷ luật làm việc theo chế độ tập thể, công khai, dân chủ và biểu quyết theo đa số bằng bỏ phiếu kín.

2. Tất cả các trường hợp vi phạm kỷ luật của viên chức, người lao động trong nhà trường đều phải được công bố công khai để mọi người biết về mức độ vi phạm và hình thức xử lý kỷ luật.

3. Người bị xử lý kỷ luật có quyền khiếu nại và trình bày ý kiến của mình với Hội đồng kỷ luật hoặc với Hiệu trưởng nhà trường, nhưng khi Hội đồng kỷ luật kết luận và cấp có thẩm quyền quyết định thì người bị thi hành kỷ luật phải chấp hành, nếu thấy chưa thỏa đáng, có quyền khiếu nại với cơ quan cấp trên trực tiếp hoặc Tòa án hành chính cùng cấp.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, cơ sở giáo dục gửi báo cáo tình hình thực hiện dân chủ tại đơn vị của năm học trước liền kề về cơ quan quản lý cấp trên để theo dõi và tổng hợp báo cáo

2. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường

a) Quy chế này được xem xét, sửa đổi bổ sung theo nghị quyết của Hội nghị cán bộ viên chức, người lao động hàng năm.

b) Tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, các bộ phận, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm tổ chức và thực hiện tốt nội dung Quy chế này.

c) Các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt quy chế này sẽ được khen thưởng, vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

d) Hiệu trưởng có nhiệm vụ thực hiện và chỉ đạo thực hiện những quy định trong quy chế này phù hợp thực tế nhà trường.

Điều 28. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quy chế có hiệu lực thi hành từ ngày tháng 10 năm 2021 và thay thế Quy chế ban hành theo quyết định số 11/2020/QĐ-THGT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Hiệu trưởng nhà trường về việc ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trường Tiểu học Gia Thượng chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này./.

